

Hôn Hoang Trên Pháp Trường Cát Hoàng Hôn

Mũ Xanh Tô Văn Cấp



Sau khi TQLC Cao Xuân Huy “lên tàu”, nhà thơ Nguyễn Mạnh Trinh yêu cầu Phan Văn Đông và tôi lên Hòn Việt T.V để anh phỏng vấn về tác giả và tác phẩm “Tháng Ba Gãy Súng”, trước ống kính, tôi nói với anh Trinh rằng Cao Xuân Huy viết đúng nhưng chưa đủ, phải thêm vài cuốn Gãy Súng nữa mới thấy hết cái bi thương và lý do gây nên thảm cảnh đó.

Trong chương trình Huynh Đệ Chi Binh của nhà văn Huy Phương trên SBTN nói chuyện về việc đồng bào thôn An Dương, Thuận An, Huế, đã cải táng năm mồ tập thể 132 quân nhân tử trận trên bãi biển Thuận An vào những ngày cuối tháng 3.1975, nhân dịp này ông có phỏng vấn tôi một số chi tiết liên quan đến “biển cố” Thuận An.



Buổi nói chuyện của ông đã được phổ biến trên TV khắp các tiểu bang Hoa Kỳ và gây xúc động cho nhiều người, nhất là những gia đình có chồng, con, anh, em, còn mất tích trên bãi cát này, nên quý vị đó đã gọi điện thoại cho tôi yêu cầu nói rõ thêm về cuộc rút quân của Lữ Đoàn 147/TQLC.

Thời gian của mỗi buổi nói chuyện chỉ trong vòng 20 phút trong khi muốn hiểu rõ

đầu đuôi thì phải cần cả ngày. Quý khán thính giả đã xem chương trình của anh Huy Phương như các anh Tô Đức Hạnh (Alhambra, anh của cố Đ/Úy Tô Thanh Chiếu), Phan Hữu Hạnh (Wichita), Nguyễn Công Thân (AZ), Lữ Minh Đức (San Francisco), Đỗ Văn Minh (Houston TX) và nhất là chị Hồng Bạch (San Jose) đã khóc ngất khi hỏi tin tức về em trai là Tr/ Sĩ TQLC Lâm Phi Hạnh mất tích tại Thuận An. Vì vậy tôi xin được nói rõ THÊM về những điều tôi đã nghe và thấy trong nhiệm vụ của một người trực trung tâm hành quân SĐ/TQLC tại Non Nước, ĐN và tôi tham khảo thêm bài viết của các Mũ Xanh khác. Ngoài nhà văn Cao Xuân Huy với “Tháng Ba Gãy Súng” đã in sách và xuất bản, còn thì mỗi người lính TQLC bị đẩy ra bãi cát Thuận An đều có “cây súng bị gãy”, nhưng mới chỉ phổ biến trong nội bộ TQLC mà thôi, đó là:

- Tháng Ba Buồn Hiu của Tiểu Cần, âm thoại viên của Tư Lệnh/TQLC. (1)
- Những Người Lính Bị Bỏ Rơi của bs TQLC Phạm Vũ Bằng (2)
- Người Lính Sau Cùng Tuyên Sông Bò của Th/Úy Phan Văn Đông (3)
- TĐ 7/TQLC Từ Cuộc Di Tản 23/3/75 của Th/tá Phạm Cang, TĐT/ TĐ7 (4)
- Ngày Tháng Không Quên của Tango Nguyễn Thành Trí, TLP/SĐTQLC. (5)

(1 và 2 đăng trong web TQLC. Còn 3, 4, 5 đăng trong Tuyển Tập II TQLC, khi trích dẫn tôi sẽ dùng những số này để rút gọn thay vì viết đầy đủ tên bài viết)

Chiến đấu là có thắng thua, mà phần quyết định thắng thua thường do khả năng chỉ huy và tài lãnh đạo của cấp chỉ huy. Viết về một chiến thắng thì quá dễ dàng. vui trong bụng và làm hài lòng những người tham dự, nhất là những cấp chỉ huy và lãnh đạo trận đánh đó. Nhưng rất dễ “lãnh đạm” khi viết về một chiến bại, dù cho là “Can Trường Trong Chiến Bại”. Viết về biến cố Thuận An thì lại càng khó. Nó không chỉ là chiến bại, mà là một tan hoang! Tan hoang không hoàn toàn do địch quân*, mà có phần trách nhiệm chỉ huy cao cấp của cuộc rút quân đó! Lại càng khó khi những nhân vật chỉ huy cao cấp đó còn đây. Không khéo lại bị mang vạ là hỗn hào, sao dám phê bình thượng cấp?

Biết vậy nhưng tôi vẫn phải viết, viết để trả lời cho những người đã khóc, đang khóc và còn khóc mãi khi thân nhân của họ là những oan hồn* chưa tìm được nơi tạm trú, những hồn hoang vẫn còn lang thang trên pháp trường cát Thuận An vào những buổi hoàng hôn.

Biết vậy nhưng vẫn phải viết, khi mà những người lãnh đạo cuộc chiến nay quay sang bưng bô cho kẻ thù như ông thủ C-K, như cụ thủ T-K chào dạy thuộc cấp xưa rằng địch quân của họ cũng là người “iêu-luốc”. Các cụ thủ KK thà cứ thủ

nư bình, không cần nói lời xin lỗi. Nhưng lại mở miệng ra làm ô nhiễm môi trường thì tôi đành phải cầm viết. Hơn nữa khi tôi ghi lại những dòng này là đã đọc các hồi ký của những người trách nhiệm ở bãi biển Thuận An, tôi đọc và tôi viết ở cái tuổi gấp đôi khi các ông KK mang sao trên cổ áo. Nếu tôi không ghi lại bây giờ mà để thêm vài năm nữa thì lại sinh lảm cẩm, lẫn lộn giữa bạn và thù.

(* Khi nghe tin SĐ1/BB và TQLC đã rút thì Thiếu Tá Hoàng Trai, CHT trung tâm huấn luyện SĐ.1 tại Dạ Lê mới cho TTHL rút theo. Trước khi rút, ông còn dùng xe jeep chạy khắp thành phố Huế để nhìn lại “quê hương” một lần chót mà không hề hấn gì, chỉ gặp một vài trái pháo rơi vãi đó đây, áp lực địch không mạnh, tức là hậu quả thâm trọng trong giai đoạn rút quân là do vị chỉ huy cao cấp và ban tham mưu không nắm vững tình hình hoặc bỏ “nhiệm sở”.

Trong buổi nói chuyện trên SBTN, nhà văn Huy Phương hỏi tôi:

- Nhiệm vụ của Sư Đoàn TQLC tại vùng I.
- Lý do rút quân và diễn tiến cuộc rút quân. Những gì xảy ra trên bãi biển Thuận An?
- Tồn thất như thế nào? Có bao nhiêu TQLC về được Đà Nẵng?
- Nếu có mặt của vị chỉ huy cao cấp (?) tại chỗ thì tình thế sẽ ra sao?
- Hoạt động của TQLC sau đó và những ngày cuối cùng của cuộc chiến.

Xin trả lời:

Cuộc hành quân Lam Sơn 719 Hạ Lào năm 1971, một cuộc chiến kỳ quái thí quân, rồi sau đó tới “Mùa Hè Đỏ Lửa”, tái chiếm Cổ Thành đã khiến hai binh chủng Nhảy Dù và TQLC bị tiêu hao khá nặng. Tổng trừ bị là vậy, nhưng rồi sau đó thượng cấp biến TTB thành “binh chủng” ĐPQ và NQ của vùng I, đóng đồn giữ đất, cắm chốt, đào giao thông hào, trải quân từ bờ biển vào tận dãy Trường Sơn. Một trung đội trưởng còn biết sự cần thiết của lực lượng trừ bị, vậy mà giới lãnh đạo lại không biết điều đó sao!

Sau khi Ban Mê Thuật bị mất ngày 10/3/75 thì ngày 13/3/75. “thượng cấp” mới giật mình tỉnh cơn mê, không có tổng trừ bị bèn vội vàng kéo Dù về Nam, và để trám vào chỗ trống đó là kéo LĐ 258 và LĐ 369/TQLC, đang giữ đất ở QT, Huế di chuyển vào Đà Nẵng, Thường Đức, thay thế Dù, và chỉ còn lại LĐ 147/TQLC phòng thủ tuyến sông Bồ và bảo vệ Huế. Lực lượng thay thế 2 Lữ Đoàn TQLC với 5 ngàn tay súng là Liên Đoàn 14/BĐQ với quân số 1400.

BMT bị mất, Dù về Nam, TQLC xuôi vào ĐN đã ảnh hưởng rất lớn đến các lực lượng chiến đấu ở QT, Huế, đây là chưa nói đến áp lực địch gia tăng và dân chúng hoảng loạn bắt đầu di tản, thì việc phòng thủ Huế đã quá mong manh.

Lúc 14.30 giờ ngày 24/3/75, Tại căn cứ Hải Quân Thuận An, Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn I Tiên Phương (QĐITP) Lâm Quang Thi họp với Tướng TL/SĐ1/BB. Đại Tá Hy TMT/QĐITP, Đại Tá Duệ tỉnh trưởng Thừa Thiên, Đại Tá Nguyễn Thành Trí, TLP/TQLC để bàn kế hoạch rút quân. Kế hoạch đã được trình lên Trung Tướng TL/QĐI và được chấp thuận. Khoảng 17 giờ 30 cùng ngày Đ/Tá Hy đi trực thăng đến trao công điện cầm tay cho Đ/tá Nguyễn Thành Trí lệnh rút quân và Đ/Tá Trí ra lệnh cho các đơn vị TQLC thi hành vào lúc 18 giờ ngày 24/3/75.

Trong phạm vi bài viết này, tôi không đề cập tới lệnh rút quân của QĐITP đã được soạn thảo vội vàng như thế nào và tôi cũng không đề cập tới việc rút quân của các đơn vị bạn như SĐIBB, BĐQ, TG v.v.. mà chỉ đề cập tới lệnh rút quân ban cho LĐ.147/TQLC.

Đ/Tá Nguyễn Thành Trí Tư TLP/TQLC kiêm Tư Lệnh lực lượng Tây-Bắc, mà nỗ lực chính là LĐ.147, đã viết trong “Những Ngày Tháng Không Quên” như sau:

- “Tướng Thi quyết định đề nghị kế hoạch rút quân khỏi Huế lên Tướng Trưởng như sau: Lực lượng Tây Bắc Huế do tôi chỉ huy sẽ rút về Thuận An, sau đó đi chuyển về cửa Tư Hiền. Tại đây, Hải Quân và Công Binh QĐI sẽ phối hợp thiết lập cầu phao để các cánh quân vượt sông nhanh chóng và dễ dàng. SĐ.1BB do Tướng Diêm chỉ huy sẽ rút theo trục quốc lộ 1 và sẽ tập trung về điểm vượt sông, song song với cánh quân TQLC. (5 trang 538).

- “Sáng sớm ngày 25 tháng 3, LĐ147/TQLC báo cáo đã hoàn tất việc tập trung bên này bờ biển, cách Thuận An 9 cây số về phía Đông Nam (5 trg 539). Khoảng 1030 giờ, qua tần số không lực, LĐ147/TQLC nhận được lệnh của QĐITP hãy chuẩn bị tại chỗ để tàu vào bốc, kế hoạch di chuyển về cửa Tư Hiền bị hủy bỏ vì không thể thực hiện được cầu phao do tình trạng an ninh và thủy triều bất lợi. (NTKQ, 5 trg 540).

Tư lệnh lực lượng Tây Bắc ra lệnh rút lúc 18 giờ ngày 24/3 mà sáng sớm ngày 25/3, chỉ trong vòng hơn một đêm mà LĐ147/TQLC đã di chuyển từ tuyến sông Bồ (TĐ5) và sẵn sàng tại điểm tập trung, phía Nam cửa Thuận An 9 km, tiếp tục đi chuyển về cửa Tư Hiền để vào Đà Nẵng là một cuộc hành quân lui binh rất khó khăn nhưng LĐ147 đã hoàn tất đúng với lệnh của QĐITP. Tuy nhiên đến 10 giờ 30 thì kế hoạch thay đổi, vì không bắc được cầu phao qua cửa Tư Hiền* nên LĐ147/TQLC dừng quân tại chỗ để tàu Hải Quân vào bốc.

(* cửa Thuận An và Tur Hiền rộng như một con sông lớn nối liền biển với các đầm nước trong đất liền, phòng thủ và vận chuyển tại cửa Thuận An là trách nhiệm của Duyên Đoàn 12 và tại cửa Tur Hiền là Duyên Đoàn 13, thuộc BTL Hải Quân vùng I Duyên Hải).



Rút quân bằng đường bờ biển vào Đà Nẵng qua cửa Tur Hiền thì yếu tố quyết định là phải có cầu phao tại đây, hay tối thiểu phải là các tàu há mòm để chuyển quân từ bờ này sang bờ kia. Tướng tiền phương đã ra lệnh cho HQ và CB thi hành, vậy mà chỉ trong một đêm đã báo cáo kết quả là không thực hiện được. Thượng cấp ra lệnh khi chưa cho thám sát địa thế, khi phương tiện chưa sẵn sàng, chưa nghiên cứu thủy triều, hay thuộc cấp (HQ&CB) không tuân lệnh hành quân? Điểm chết người là ở chỗ này đây.



Bãi biển từ cửa Thuận An đến cửa Tư Hiền là một hòn đảo cát, Đông Tây Nam Bắc là nước, đã ra đến đây rồi thì đường rút quân vào ĐN chỉ có duy nhất vượt qua cầu phao tại cửa Tư Hiền. Nhưng bắc cầu phao đâu phải vẽ trên giấy? Kết quả là thế đấy!

Nhưng thôi, không có cầu phao thì QĐITP ra lệnh dừng quân tại chỗ để tàu HQ vào đón. Thật là tuyệt diệu vừa nhanh chóng, an toàn, vì dưới tay Quân Đoàn là cả một lực lượng Hải Quân hùng hậu đầy đủ tàu thuyền của Phó Đề Đốc Hồ Văn Kỳ Thoại Tư Lệnh Vùng I Duyên Hải, ông biết mọi đặc tính của vùng biển này như trên bàn tay. Nhưng rồi chuyện gì xảy ra? Xin nghe Đ/Tá TL lực lượng Tây-Bắc nói:

“Khoảng 13:00 giờ,(ngày 25.3), một hải vận hạm (LSM) đến bãi bốc, nhưng lại đậu cách xa bờ 200m, làm sao binh sĩ lội ra được trong tình trạng sóng to gió lớn lại còn phải đem theo thương binh và tử sĩ? Nếu có vài chiếc LCM để chuyển quân từ bờ ra tàu lớn thì mọi việc đã có thể giải quyết tốt đẹp, vì loại tàu LCM có thể vào sát bờ hơn. Thấy không thể giúp gì được nên chiếc LSM di chuyển đi nơi khác sau khi hứa sẽ gọi tàu LCU đến để bốc quân (NTKQ, 5 trg 540).

Từ khi ra lệnh dừng quân đến khi tàu đến phải mất gần 3 tiếng đồng hồ (1030-1300)? Đến rồi lại bỏ đi! Thiếu Tá Phạm Cang TĐT/TĐ7/TQLC nói về trường hợp tàu HQ vào đón (kể trên) như sau:

“Tàu đậu cách bờ 200m lại thêm sóng to gió lớn là một trở ngại vô cùng khó khăn. Từng toán 20 TQLC nắm tay nhau lội ra tàu nhưng bị sóng đánh dạt vào bờ trông thật thê thảm! Các đơn vị cố gắng nhiều lần nhưng đến 5 giờ chiều thì không một quân nhân nào ra đến tàu được. Đ/Tá LĐT gọi các tiểu đoàn trưởng đến họp (3,4,5,7,TĐ2PB) và ra lệnh phòng thủ tại chỗ để chờ xuống tàu theo kế hoạch Alfa” (NTKQ, 4 trg 489).

Ngồi chờ tàu vào đón từ 10 giờ sáng đến 5 giờ chiều, tàu đến rồi tàu lại đi vì sai kế hoạch, trong khi địch quân thì có 7 tiếng đồng hồ, quá dư thời gian để bám sát đuổi theo, trận chiến xảy ra, địch đã núp sẵn trên các cao điểm, hướng đủ mọi loại súng vào quân ta. Thiếu Tá Nguyễn Trí Nam TĐP/TĐ.4 và Đại Úy Tô Thanh Chiêu ĐĐT/ĐĐ.3 tử thương vào lúc này. Kế hoạch Alfa như thế nào và đã được thực hiện ra sao? Th/Tá Cang viết tiếp:



Hành quân lui binh khó khăn gấp trăm lần hành quân tấn công, vậy mà LĐ147/TQLC với các Tiểu Đoàn 3,4,5,7 và TĐ2PB đã thi hành đúng theo lệnh, dừng quân trên đảo cát để tàu vào đón, nhưng chờ gần một ngày một đêm (10.30 sáng ngày 25/3 đến 8 giờ sáng ngày 26/3) vẫn không có con tàu nào, chúng vẫn bất động trước mặt. Nhưng địch quân nó có “bất động” như tàu không? Chúng không ngu mà đã thần tốc bám theo, mỗi khắc giá đáng ngàn vàng thì gần 24 giờ đồng hồ “ta đứng, địch đuổi” chuyện gì sẽ xảy ra? Địch đã dư thừa thời gian đuổi theo và tăng cường quân số quyết tấn công LĐ.147, nên khi chiếc LCM vào đón thương binh là chúng tấn công bằng hỏa tiễn và 12.7, Đ/Tá LĐT bị thương Th/Tá Phạm Cang chỉ huy LĐ thay thế Đ/Tá Nguyễn Thế Lương. Nếu đêm 25/3, kế hoạch Alfa được thi hành, địch chưa đuổi kịp thì không xảy ra đại họa. Đã quá trễ khi địch đã sẵn sàng hướng súng vào tàu, vào quân ta như những tấm bia trên thềm bắn. Th/Tá Phạm Cang XLTV/LĐ viết:

“Nếu đêm qua kế hoạch Alfa được thi hành thì ít nhất một nửa lữ đoàn có thể thoát khỏi khu vực này để lên tàu. Nhưng không rõ vì lý do gì không thực hiện được. Khoảng 10 giờ sáng HQ cho biết sẽ có LCM vào đón. Tôi ra lệnh cho TĐ 4 và 3 xuống tàu theo như đã định, nhưng khi LCM vừa cập bến thì quân nhân các đơn

vị bạn cùng dân chúng cũng nhanh chân tranh nhau xuống tàu gây nên cảnh hỗn loạn. Vì số lượng người quá đông nên tàu mắc cạn. Vị chỉ huy tàu yêu cầu ai không phải TQLC thì xuống bót tàu mới có thể ra khơi được. Nhưng ai là người chịu xuống khi biết rằng đây là cái phao cuối cùng. Tuyệt vọng! Tự sát và VC tác xạ vào gây thêm cảnh chết chóc cho những người xung quanh” (NTKQ, 4 trang 491).

Lời của Th/Tá Phạm Cang trên đây cũng như Tr/Úy Cao Xuân Huy trong “Tháng Ba Gãy Súng” đã nói giống nhau về con tàu vào đón quân trẻ 24 giờ so với lệnh hành quân của QĐITP (10 giờ 30 ngày 25/3 đến 10 giờ ngày 26/3) khiến nó trở thành cái quan tài sắt chứa bao nhiêu xác người, có khác chăng là chi tiết giữa cái nhìn của ĐĐT và TĐT. Đó là hậu quả mà người dân thôn An Dương, Thuận An, Thừa Thiên Huế vừa cải táng nấm mồ tập thể của 132 tử sĩ VNCH, tuy không xác định được danh tánh nhưng phần lớn là TQLC. Còn bao nhiêu lần 132 xác nữa vẫn còn nằm rải rác khắp đó đây dưới cát hoặc thủy triều kéo ra biển khơi?

“Tối hôm đó (25/3) LĐ đóng quân đợi thi hành kế hoạch Alfa tức là xuống tàu Hải Quân vào lúc 12 giờ đêm, theo thứ tự BCH/LĐ, TĐ 2PB rồi tới các TĐ 4,3,5 và 7. Thế rồi 12 giờ đêm đã tới, 1 giờ đã qua rồi 3 giờ sáng, các con tàu vẫn không vào bờ! Xa xa ngoài khơi, ánh đèn các con tàu vẫn còn đó, nhưng mọi vật hình như bất động! Đến 8 giờ sáng ngày hôm sau (26/3) mới có một chiếc LCM vào đón thương binh và BCH/LĐ.” (NTKQ, 4 trg 490).





Từ 10 giờ sáng, con tàu đèn trề 24 tiếng đã mắc cạn biến thành “con tàu ma” thì chẳng còn “ma” nào vào đón LĐ.147 nữa. Họ phải làm gì đây? Trong con nằng hè giữa bãi cát, cả lữ đoàn đang chết khát giữa biển nước mênh mông. Đến 2 giờ chiều Tướng Lâm Quang Thi bay trực thăng ngoài biển khơi gọi máy hỏi quân số dưới đất còn bao nhiêu, Th/Tá Cang trả lời:

-“Ngoài 5 Tiểu Đoàn TQLC, còn có các đơn vị bạn đi theo, tổng số khoảng 3000”.

Vị tướng tiền phương hứa sẽ có tàu lớn (?) vào đón và rồi ông bay đi và im lặng vô tuyến. Đến 4 giờ chiều, tức 2 giờ sau lời ông tướng hứa thì Th/Tá Phạm Cang XLTX/LĐ nhận được lệnh từ TLP/TQLC rằng không còn tàu nào nữa! Đ/tá ghi lại (NTKQ, 5 trg 541) như sau:

“Chiều đã xuống, BCH nhẹ SĐ đã gọi bất cứ hệ thống vô tuyến nào có thể xen vào để xin tiếp tục gửi tàu đến bãi bốc, nhưng mọi trả lời nhận được đều bi quan và tuyệt vọng.”

Kể từ 4 giờ chiều ngày 26/3, cả LĐ.147/TQLC coi như đã bị đưa ra pháp trường cát Thuận An. Trước mặt là biển Đông, sau lưng là đầm Thanh Lam, đầm Hà Trung, phía Bắc là cửa Thuận An và phá Tam Giang, Nam là cửa Tư Hiền, giữa bãi cát mênh mông không nơi che dấu thì có thể làm gì được đây?



Đã 6 giờ chiều, những người lính TQLC phải quyết định thật nhanh, Th/Tá Phạm Cang cho họp các tiểu đoàn trưởng để đi đến một quyết định: “Tiếp tục đánh và đi về phía Nam”, đi về cửa Tư Hiền dù biết rằng không có cầu phao, nhưng hy vọng vào cái cầu bằng “bọt nước” tức là hy vọng vào Duyên Đoàn 13 thuộc BTL/HQ vùng I Duyên Hải còn trấn giữ ở đây. Nhưng tất cả đúng là “bọt nước”, không tàu, không cầu, không bạn, hết đạn, hết lương thực, hết nước, chỉ còn súng thì không tử trận cũng tự sát, và bị bắt! Còn ai thoát được?



Trong một bài viết của vị Tướng Tư Lệnh Tiền Phương (TL/TP), ông đã nói rằng “đa số TQLC đã về tới Đà Nẵng”. Xin thưa, chỉ duy nhất một LCM vào đón thương binh lúc 8 giờ sáng ngày 26/3, nhưng bị VC bắn nên vội rút ra! Bác Sĩ Phạm Vũ Bằng là người được lệnh ra đón thương binh đã kể lại trong bài viết “Những Người Lính Bị Bỏ Rơi” nói rõ con số, bài này đã gửi tới cựu Trung Tướng Lâm Quang Thi TL/TP, có đoạn như sau:

- “Vào lúc 2 giờ chiều ngày 26/3, thì một chiếc LCM từ từ cập bến, khi búng tàu mở ra, tôi rất mừng vì thấy màu áo rằn ri quen thuộc, đi đầu là mấy anh em khiêng xác của 3 tử sĩ, xác họ được gói kỹ trong những chiếc poncho, một trong 3 xác này là Thiếu Tá Nguyễn Trí Nam TĐP/TĐ.4/TQLC, sau đó là Đại Tá Nguyễn Thế Lương LĐT/LĐ 147, ông bị thương ở chân, mặc dù được các quân y tá dìu xuống cầu tàu nhưng ông di chuyển rất khó khăn và đau đớn. Theo sau LĐT là bác sĩ Rệu, bác sĩ Khoa và toán y tá cùng khoảng 100 thương binh. Cuối cùng là khoảng hai trăm quân nhân thuộc các tiểu đoàn TQLC hiện đang bị kẹt lại tại bãi biển Thuận An. Tôi nhanh chóng phân loại các thương binh rồi ra lệnh mang họ lên đoàn xe tải thương về về căn cứ Non Nước.”

Trên đây là ghi lại thật tóm tắt diễn biến xảy ra trên pháp trường cát Thuận An. Còn câu hỏi của nhà văn Huy Phương rằng nếu có sự chỉ huy của giới chức “có thẩm quyền” thì tình thế có thay đổi không? Vì tệ nhị ông đã không hỏi đích danh “thẩm quyền” là ai, nhưng tôi có thể khẳng định “thảm họa” Thuận An không do cấp chỉ huy TQLC. Lữ đoàn trưởng bị thương đã có người thay thế và các Tiểu Đoàn Trưởng 3, 4, 5, 7, TĐ2PB vẫn luôn sát cánh cùng thuộc cấp. Xin nghe tâm sự của Cao Xuân Huy về tiểu đoàn trưởng Đinh Long Thành của mình:

-“Làm tiểu đoàn trưởng được mấy ngày thì chạy, chết mất tiểu đoàn phó*, chết mất một đại đội trưởng*, ban luôn một đại đội, một đại đội cũng đang lên đênh trên biển ngoài sự kiểm soát của ông.. Vậy mà ông vẫn chạy ngược chạy xuôi, cố gắng tập trung, gom góp những thặng mang bảng tên màu đỏ tiểu đoàn 4 để hướng dẫn, để biết tin tức, để khích lệ tinh thần. Ông đã không lợi dụng tình trạng tan rã của tiểu đoàn để bỏ trốn một mình. Phải chỉ quân đội chỉ có toàn những cấp chỉ huy như Thiếu Tá Cang, Thiếu Tá Thành” (Tháng 3 Gãy Súng, trg 93)

Không chỉ có tiểu đoàn trưởng, mà tiểu đoàn phó cũng thế. Phạm Cang nói về TĐP Lê Quang Liễn (có em ruột đi theo anh nhưng bị tử thương) như thế này:

-“Khi một tàu vào gần bờ để bốc thương binh tử sĩ, Th/Tá Liễn ôm xác người em trai bơi ra tàu vừa kịp lúc tàu kéo “búng” lên nên cả hai anh em Liễn, người sống và người chết nằm gọn trong tàu. Vừa khi tàu lui ra thì Liễn nhảy xuống biển, bơi lại vào bờ để tiếp tục chiến đấu cùng đồng đội và rồi bị bắt cùng đồng đội”.

Gặp Liễn tôi hỏi động cơ nào đã khiến anh hành động như thế thì Liễn nói:

- “Không có gì ghê gớm lắm đâu anh, đơn giản là các tiểu đoàn trưởng Cang, Tiền, Sử, Thành còn trên bờ, lính tôi còn trên bờ, tôi phải trở lại để sống chết với anh em. Nếu bây giờ gặp hoàn cảnh như thế, tôi vẫn làm như thế”.

Những cán bộ nòng cốt của LĐ.147/TQLC là như thế đó, nhưng không thể làm gì hơn, họ chỉ là Bộ Binh (nói chung) không có quyền điều động tàu thủy và tàu bay. Ngay cả Đại Tá TLP cũng phải than trời:

“Kêu cứu tàu vào bờ nhưng mọi trả lời đều tuyệt vọng”. (NTKQ, 5, trg 541)

Nên nhớ rằng LĐ.147/TQLC trực thuộc quyền điều động của QĐITP, nằm ngoài thẩm quyền điều động của TL/TQLC. Khi biết LĐ.147 đang bị sa lầy, TL/TQLC đành phải ra mật lệnh cứu nguy. Đại Úy Nguyễn Quang Đan, chánh văn phòng của Thiếu Tướng TL/SĐTQLC, gửi cho tôi một e-mail nguyên văn như sau:

“Thưa niên trưởng. Một buổi sáng tháng 3/75, tôi quên ngày rồi, tôi đọc lệnh hành quân từ Tướng Thi gửi xuống, tôi trình ngay lên Thiếu Tướng Tư Lệnh và xin ông đọc ngay. Đọc xong, ông nói: “đ..m..thế này thì chết lính tao rồi!”. Đó là cái lệnh mà Đại Tá Trí đã ghi lại lệnh rút lui của Tướng Thi. Sau đó Thiếu Tướng Tư Lệnh đi liên lạc với Đại Tá Trí tại TTHQ/SĐ. Ngày hôm sau, tôi lấy trực thăng bay ra Thuận An đưa tận tay lá thư của Thiếu Tướng TL cho Đ/Tá Lương, kèm theo lời dặn của TT/TL/SĐTQLC: “Tìm ra quốc lộ 1 mà đi”.

Nhưng tiếc thay, đã quá trễ để Đ/Tá Lương đổi hướng ra QL.1. Lệnh rút theo bờ biển và tàu vào đón là ưu điểm với điều kiện ít có tàu và đủ điều kiện bắc cầu phao. Nếu không, lui binh theo đường bộ, dọc theo QL1 dù cho có gặp nhiều khó khăn, dầu có gặp địch kháng cự, cũng không đến nỗi như đã bị dồn vào cửa tử Thuận An, vào thế bí như cái nhìn của Tướng TQLC và nhiều cấp chỉ huy khác nữa.

Tình thế chắc chắn khá hơn, tốt hơn nếu không muốn nói là không xảy ra “pháp trường cát” nếu như TL/QĐITP ra lệnh được cho HQ cho tàu vào đón TQLC, lệnh cho KQ đưa máy bay lên yểm trợ hỏa lực ngăn chặn địch quân, cho trực thăng tải thương tiếp tế. Nhưng vì sao lại không có cái c.. gì cả thì TQLC chúng tôi không biết? Chuyện gì xảy ra giữa Tướng TL/TP với Tướng TL/SĐIKQ, với Phó Đề Đốc TLHQ Vùng I Duyên Hải và cả với Tướng TL/QĐI, đây chính là những giới chức có thẩm quyền quyết định để KHÔNG xảy ra pháp trường cát.

Trong lệnh rút quân của QĐITP cho SĐ.1BB và LĐ.147/TQLC có nhấn mạnh:

“Kế hoạch hỏa lực ngăn chặn phải được áp dụng tối đa trong khi các đơn vị rút quân”.

Đây là một điểm son trong lệnh hành quân của Tướng TLTP, nhất là hành quân lui binh. Lui binh nên PB cũng lui, chỉ còn KQ và HQ là hữu hiệu nhất, mà cả 2 thành phần này chưa hề sút mẻ. Nhưng “ou` est Robert đánh đu?” Họ đi đâu cả rồi?

Đà Nẵng có sân bay lớn, SĐIKQ có nhiều trực thăng, thẩm quyền nào điều động họ đi đâu cho đến nỗi cần trực thăng để tiếp tế đạn, nước uống, thực phẩm cho lính ở bãi cát Thuận An mà không có, Đại Úy Đan, chánh văn phòng và Tiểu Cầm, âm thoại viên của TL/TQLC đã phải dùng C&C của Tư Lệnh để tiếp tế vài thùng lương khô xuống cho anh em. Tiểu Cầm đã ghi lại trong bài “Tháng Ba Buồn Hiu”:

- “Một số anh em thuộc TĐ/THD đang chất những thùng gạo sậy lên trực thăng C&C, tôi phụ một tay để cố sắp xếp sao cho càng nhiều càng tốt, nhưng khoang tàu chỉ có sức chứa 10 thùng là tối đa. Vậy với chỉ một chiếc như thế này thì chở không được bao nhiêu, và phải bao nhiêu chuyến trong lúc hơn 3000 người đang “bụng không, bãi cát trống”? Bay dọc theo bờ biển lên hướng Bắc, khi gần đến vị trí LĐ.147 thì phi công hỏi Đại Úy Đan kế hoạch tiếp tế những thùng gạo sậy này thì anh Đan cho lệnh đáp xuống bãi cát, anh em dưới đất phụ vào để giải tỏa rất nhanh cho trực thăng cất cánh làm chuyến khác. Qua chuyến thứ hai, theo tính toán của anh Đan và phi công thì đáp và cất cánh tốn nhiều thời gian nên các anh cho trực thăng bình phi cách mặt đất chừng 10m rồi chúng tôi xô các thùng gạo sậy xuống, làm cách này rất nhanh, nhưng sau đó thì được biết một vài anh em bị thương vì thùng gạo rơi trúng người!

Cao Xuân Huy đã ghi lại trường hợp tiếp tế này trong Tháng Ba Gãy Súng:

- “Một chiếc trực thăng từ phía biển bay vào, quần trên đầu chúng tôi rồi ném chùng một chục bao cát đựng gạo sậy và thịt hộp. Một sự hỗn loạn xảy ra ...Có một bao rơi trúng đầu làm bất tỉnh một người lính .. (T3GS, trg 75)

Hải Quân thì có đủ mọi tàu lớn nhỏ và các cấp thừa hành cũng sẵn sàng hy sinh cộng khổ cùng TQLC, nhưng họ có nhận được lệnh hay không, lệnh ra có đúng lúc đúng chỗ hay không?. Đón quân trên bờ mà cho tàu lớn đậu xa bờ 200 thì đón ai? Đón các “thằng chổng*” chằng? Trong khi nếu điều động đúng lúc, đúng chỗ, đúng loại là tàu “há mồm” thì hoàn tất kế hoạch chính xác nhanh chóng an toàn và thành công. (* thằng chổng tức người chết trôi).

Hải Quân và Quân Vận vùng I Duyên Hải có tàu há mồm không? Th/tá Phạm Cang viết:

“Khoảng 10 sáng 25/3, trên tần số Không-Lục, tôi nhận ra tiếng người bạn cùng khóa, Thiêu tá Trần Văn Thao, anh chỉ huy đoàn tàu quân vận (5 chiếc LCM) từ Đà Nẵng ra Thuận An để đón BĐQ, nhưng không thể nào liên lạc được. Anh hỏi tôi có thấy anh em mũ nâu không, nhìn quanh tôi chỉ thấy vài anh thôi, tôi cho Thao biết. Thao nói với Cang: “tôi sẽ đưa các bạn vào Đà Nẵng, chuẩn bị và đánh dấu bãi bốc” (NTKQ, 4 trg 487).

Đúng lúc đó thì Cang nhận lệnh di chuyển về phía Nam để gặp Long Mỹ, tức Đại Tá Nguyễn Thế Lương LĐT/LĐ.147, để vào ĐN bằng tàu 801, nên Cang cảm ơn Thao, còn Thao mang 5 tàu LCM đi đâu thì không ai biết, trong khi đó thì LĐ.147 ngồi chờ mãi đến 13 giờ mới có LSM đến, lại đậu xa bờ, không cứu được ai. TĐ.7 đã mất dịp được LCM của Th/tá Thao cứu. Điều này chứng tỏ lệnh cho tàu của HQ vào đón TQLC là một mớ “bong bong”, bong bong đến nỗi không ai hiểu nổi WWWWW?

Còn câu hỏi về hoạt động của TQLC vào những ngày cuối của cuộc chiến thì tôi xin trả lời thật vắn tắt như sau:

Lúc 7 giờ sáng ngày 29/3/75, Trung Tướng Ngô Quang Trưởng cùng với Đại Tá Nguyễn Thành Trí TLP/TQLC và quân nhân các cấp bơi ra tàu HQ tại bãi biển thuộc căn cứ (sân bay) Non Nước, Đà Nẵng. Về đến Vũng Tàu thì đóng quân trong căn cứ cũ của quân đội Úc sát ngay bãi biển sau Vũng Tàu, đồng thời TL/TQLC lại kiêm Quân Trấn Trưởng Vũng Tàu, kiểm soát mọi tàu thuyền. Phải nói thẳng rằng không có một đơn vị nào lại có điều kiện thuận lợi để “ra đi” như TQLC, nếu muốn.

Nhưng, trong khi giới chức cao cấp tại Saigon nhao nhao tìm trốn thì TQLC lại tiếp tục lên đường chiến đấu, đánh từ Long Khánh, Long Thành, Long Bình và cứ điểm tử thủ cuối cùng là Căn Cứ Sóng Thần Thủ Đức và rồi phải gầy súng theo lệnh TT! Và rồi từ Tư Lệnh Phó, các Lữ Đoàn Trưởng, Tiểu Đoàn Trưởng, Trưởng Phòng, CHT/TTHL, các Đại Đội Trưởng đều vào tù. Các Tr/Tá Nguyễn Văn Nhiều, Nguyễn Đăng Tổng, Huỳnh Văn Lượm, Th/tá Trần Văn Hợp v.v.. đã “tử nạn” trong tù CS.

Thưa quý đọc giả.

Cực chẳng đã tôi mới phải cố gắng ghi lại ngắn gọn diễn tiến biến cố “Thuận An” để trả lời cho những vị có chồng, con, anh, em, “mất tích” tại đây vào những ngày cuối tháng 3/75. Mỗi lần nghĩ đến là đầu tôi bốc khói, nếu không kiềm chế để viết thì tôi dễ xúc phạm đến các thượng cấp có trách nhiệm về mạng sống của những nắm mồ như nắm mồ 132 bộ xương mà đồng bào thôn An Dương, Thuận An đã

cải táng và vào thời điểm (tháng 1/2011) các ân nhân ấy đang chuẩn bị lập Trai Đàn Chân Tế.

Dẫu biết rằng “thời thế thể thời phải thế”, không xoay đổi được vận nước, nhưng nếu như quý thượng cấp có trách nhiệm điều quân khiến tướng làm việc như những người lính chúng tôi, cùng lính chúng tôi chiến đấu, dẫu có thua, thì đâu xảy ra những nắm mồ tập thể 132 bộ xương và còn bao nhiêu nữa đang nằm trong cát, dưới đáy biển Thuận An và khắp mọi miền đất nước!

Thưa quý vị có thân nhân nằm lại Thuận An cũng như tôi có anh em nằm lại đó mà chưa tìm ra tung tích thì hãy hãnh diện thay vì thương tiếc. Anh em họ sống chiến đấu bên nhau thì khi chết cũng nằm bên nhau, chung một nắm mồ tập thể ngay tại nơi họ đã chiến đấu, chắc những anh linh đó cũng chẳng muốn xa lìa đồng đội để về nằm riêng lẻ một mình. Xin nhớ đến các anh linh đã hy sinh cho chúng ta được sống, một lời cầu nguyện chung.

Nếu ai còn nhớ đến các anh linh tử sĩ thì hãy nhớ đến họ bằng câu kinh tiếng kệ, cây nhang, bó hoa, tùy lòng đóng góp cho Trai Đàn Chân Tế*. Hãy tin tưởng rằng không ai trong chúng ta, con dân VNCH, dám tìm danh lợi trên xác chết. Các anh sống khôn khi cầm súng chiến đấu thì thác cũng thiêng. Xin các anh phù hộ cho những người có tấm lòng, dù ở hải ngoại hay tại thôn An Dương, Thuận An, Huế.

(*TQLCVN tạm thời đã đóng góp 2 ngàn mỹ kim đến ban tổ chức Trai Đàn Chân Tế Những Anh Hùng Tử Sĩ VNCH)

Mũ Xanh Tô Văn Cấp

Nguồn: https://www.hon-viet.co.uk/MXToVanCap_HonHoangTrenPhapTruongCatHoangHon.htm

www.vietnamvanhien.org



An Lạc & Tự Chủ

VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN VỚI HƠN 9100 TÁC PHẨM